

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG**

Số: **469** /GM-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Giang, ngày 28 tháng 10 năm 2019

GIẤY MỜI

Kính gửi:

- Các cơ quan QLNN, ĐVSN thuộc UBND huyện;
- Công an, Chi cục Thống kê, Chi cục Thuế khu vực Lạng Giang- Lục Nam và Trung tâm Y tế.

Để chuẩn bị tốt nội dung trình phiên họp UBND huyện tháng 10/2019; Chủ tịch UBND huyện tổ chức Hội nghị thẩm định Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện năm 2019; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

*** Thành phần mời:**

- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu trên.

*** Thời gian:** Từ 13 giờ 30 phút, ngày 28/10/2019 (thứ Hai).

*** Địa điểm:** Tại Phòng họp (Tầng 3) UBND huyện.

Đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiên cứu kỹ dự thảo Báo cáo để tham gia phát biểu ý kiến đóng góp tại Hội nghị (*Gửi kèm Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện năm 2019; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020*).

Lưu ý: Đây là nội dung quan trọng, yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu trên không cử cấp phó đi họp thay.

Mời các đại biểu về dự đầy đủ, đúng giờ !

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐVP, TH, HC.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Vũ Đình Doanh

Số: /BC-UBND

Lạng Giang, ngày tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội và sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện năm 2019;
mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020**
(Trình Phiên họp UBND huyện tháng 10/2019)

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ SỰ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN NĂM 2019

Năm 2019, là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, quyết định đến thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016- 2020; bên cạnh những thuận lợi, tình hình kinh tế - xã hội trong nước và tỉnh vẫn còn những khó khăn, thách thức. Huyện uỷ - HĐND - UBND huyện đã bám sát vào Nghị quyết của Chính phủ, các nghị quyết, kết luận của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn khắc phục khó khăn, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019. Do vậy, kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục ổn định phát triển: Tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 8.550 tỷ đồng; giá trị sản xuất các ngành kinh tế chủ yếu tăng 18,3%, trong đó: Nông lâm thủy sản tăng 7%; công nghiệp- xây dựng tăng 21%; dịch vụ tăng 21,8%. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực, tỷ trọng nông lâm thủy sản giảm từ 22,32% (năm 2018) xuống còn 18,74% (năm 2019); công nghiệp- xây dựng tăng từ 43,88% lên 44,44%; dịch vụ tăng từ 33,8% lên 36,82%. Bình quân thu nhập đầu người ước đạt 62 triệu đồng/năm. Các lĩnh vực văn hóa- xã hội có bước phát triển, an sinh xã hội được thực hiện tốt, đời sống nhân dân ổn định; quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững. Kết quả cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Về thu hút đầu tư và sản xuất công nghiệp - xây dựng

Tập trung chỉ đạo tăng cường quảng bá, tạo môi trường thuận lợi cho thu hút đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Năm 2019, đã thu hút được 18 dự án đầu tư, với tổng số vốn đăng ký 513,4 tỷ đồng và sử dụng 22,92 ha đất tại 14 xã. Đến nay 04 dự án đang hoạt động; 14 dự án đang tiến hành giải phóng mặt bằng và hoàn thiện các thủ tục thuê đất. Tiếp tục quan tâm tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện 13 dự án được chấp thuận đầu tư năm 2018; đến nay có 02 dự án đi vào hoạt động, 11 dự án đang tiến hành giải phóng mặt bằng. Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự

án xây dựng cụm công nghiệp Hương Sơn, đến nay đã giải phóng mặt bằng đạt trên 53%. Toàn huyện có thêm 68 doanh nghiệp thành lập mới, đưa tổng số doanh nghiệp và tổ chức kinh tế trên địa bàn lên 629 đơn vị (*72 đơn vị đăng ký kê khai nộp thuế ở tỉnh, 557 đơn vị đăng ký kê khai nộp thuế ở huyện*). Trong đó: Có 523 doanh nghiệp và tổ chức kinh tế hoạt động ổn định; 106 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, đang làm thủ tục giải thể. Từ đầu năm đến nay các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đã nộp ngân sách Nhà nước trên 39,5 tỷ đồng. Giá trị sản xuất Công nghiệp - Xây dựng năm 2019 ước đạt 8.140 tỷ đồng (giá hiện hành), đạt 101% KH và tăng 22% so với năm 2018.

1.2. Về sản xuất nông nghiệp, phòng chống thiên tai, quản lý hợp tác xã; xây dựng nông thôn mới

a) *Về trồng trọt*: Lĩnh vực trồng trọt tiếp tục ổn định. UBND huyện đã chỉ đạo triển khai kế hoạch sản xuất đảm bảo đúng khung thời vụ, phòng trừ sâu bệnh kịp thời; quan tâm tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, hỗ trợ mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hỗ trợ giá giống lúa, ngô,... cho nông dân.

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 21.635 ha, giảm 0,76% so với năm 2018. Trong đó diện tích một số cây trồng chính như: Lúa 14.220 ha, đạt 100% KH, giảm 0,2% so với năm 2018; cây ngô 1.272 ha, đạt 115,6% KH, tăng 1,76% so với năm 2018; cây lạc 749 ha, đạt 93,6% KH, giảm 6,1% so với năm 2018; rau các loại 2.938 ha, đạt 100,6% KH, giảm 0,7% so với năm 2018,... Năng suất lúa bình quân ước đạt 58,5 tạ/ha (giảm 0,6 tạ/ha so với năm 2018). Sản lượng thóc ước đạt 83.187 tấn, đạt 99,8% KH; sản lượng ngô ước đạt 5.215,2 tấn, đạt 120% KH. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 88.402,2 tấn, đạt 100,3% KH. Giá trị sản xuất/ha đất nông nghiệp ước đạt 125,6 triệu đồng/ha, tăng 15,7 % so với năm 2018. Diện tích trồng vải thiều là 1.125 ha, sản lượng vải thiều đạt 3.900 tấn (giảm 1.860 tấn so với năm 2018), doanh thu đạt 39 tỷ đồng (*tăng 7 tỷ đồng so với năm 2018*).

Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp hàng hoá tập trung gắn với xây dựng chuỗi giá trị trong liên kết sản xuất chế biến, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2016-2020. Toàn huyện đã sử dụng 5.320 tấn nguyên liệu để sản xuất nấm, doanh thu ước đạt 24 tỷ đồng; gieo cấy 1.763 ha lúa chất lượng cao (*tăng 35 ha so với cùng kỳ năm 2018*); sản xuất 315,7 ha rau chế biến, đạt 126,3% KH, tăng 36,2% so với năm 2018. Diện tích rau chế biến tiếp tục được Công ty G.O.C, Công ty Cổ phần chế biến nông sản thực phẩm xuất khẩu Hải Dương, Công ty sản xuất thương mại Tân Nông - Bắc Giang, ký kết hợp đồng thu mua, bao tiêu sản phẩm đầu ra cho nông dân với các sản phẩm rau như: Dưa chuột bao tử, dưa chuột nhật, ngô ngọt,... đem lại hiệu quả kinh tế cao cho doanh thu bình quân từ 165 -175 triệu đồng/ha/vụ.

Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh. Năm 2019, UBND huyện đã triển khai xây dựng 04 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, cụ thể: 01 mô hình trồng rau tập trung tại xã Mỹ Thái, quy mô 2,78 ha, đến nay đang triển khai xây dựng 05 nhà màng, dự kiến trong tháng 11/2019 đi vào sản xuất; 02 mô hình sản xuất nấm tại xã Tân Thanh và 01 mô hình nuôi trồng thủy sản tại xã Đại Lâm đang tập trung hoàn thiện các điều kiện về hạ tầng, kỹ thuật để tổ chức đi vào hoạt động trong tháng 10/2019.

b) Về chăn nuôi: Lĩnh vực chăn nuôi gặp khó khăn do xuất hiện Dịch tả lợn Châu Phi. Đàn lợn giảm nhiều do dịch bệnh, tính đến ngày 17/10/2019, đã có 54.643 con bị ốm, chết do dịch bệnh buộc phải chôn hủy.

Hiện nay, Dịch tả lợn Châu Phi đã có chiều hướng giảm, tính từ ngày 29/9/2019 đến nay trên địa bàn huyện không còn xuất hiện lợn ốm, chết do bị dịch bệnh (*đã có 15 xã, thị trấn qua 30 ngày không xuất hiện dịch bệnh*). UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã, thị trấn tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống Dịch tả lợn Châu Phi, hạn chế tối đa tái phát Dịch trên địa bàn. Ngoài đàn lợn, còn lại đàn vật nuôi như trâu, bò, gia cầm trên địa bàn cơ bản ổn định. Tổng đàn lợn 118.000 con, giảm 49% so với năm 2018; đàn trâu 4.455 con, giảm 17,9% so với năm 2018; đàn bò 26.470 con, tăng 4,1% so với năm 2018; đàn gia cầm 2.281.000 con, tăng 2,9% so với năm 2018. Công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc, khử trùng thường xuyên được quan tâm thực hiện nên không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra. Diện tích nuôi thủy sản được duy trì ổn định 1.150 ha, trong đó diện tích nuôi chuyên canh là 650 ha; sản lượng thủy sản ước đạt 4.835 tấn, tăng 5,5% so với năm 2018. Tỷ trọng chăn nuôi chiếm 45,8% tổng giá trị ngành nông nghiệp, giảm 9,2% so với năm 2018.

c) Công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật: Quan tâm tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, trong năm đã tổ chức 6 cuộc hội thảo đầu bờ, 80 lớp tập huấn cho 3.500 lượt người tham dự. Tiếp tục theo dõi các mô hình: Mô hình trồng lúa thuần BC15, lúa thuần chất lượng DTR 668, lúa lai C.P.134 với quy mô 5,8 ha tại các xã: Tân Dĩnh, Tân Thanh, An Hà, Tân Hưng; mô hình sản xuất lúa hữu cơ BC 15 quy mô 10 ha tại xã Tân Dĩnh; mô hình chăn nuôi gà Mía lai trên đệm lót sinh học quy mô 3.000 con và mô hình nuôi cá trắm đen thâm canh quy mô 1 ha tại xã Tân Thanh. Qua theo dõi cho thấy các mô hình trên đều sinh trưởng, phát triển tốt cho hiệu quả kinh tế cao hơn so với giống đối chứng.

d) Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai và quản lý hợp tác xã: Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã có đề tiến hành tổng kiểm tra hệ thống đê, kè, cống trước mùa mưa bão. Triển khai tu bổ đê, đập tại các xã: Nghĩa Hưng, Hương Sơn với tổng kinh phí 1,5 tỷ đồng; khảo sát xử lý sự cố sạt lở bãi sông đê bói tại thôn Sần, Mỹ Hà. Xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2019; chuẩn bị đầy đủ các phương tiện, vật tư,... sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống khi có thiên tai xảy ra.

Chỉ đạo các hợp tác xã hoàn thành tổ chức đại hội thành viên thường niên nhằm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của hợp tác xã. Từ đầu năm đến nay, có 08 hợp tác xã giải thể tự nguyện, 09 hợp tác xã thành lập mới, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn là 50 hợp tác xã. Các hợp tác xã đều hoạt động theo đúng Luật Hợp tác xã năm 2012.

đ) Về lâm nghiệp và hoạt động kiểm lâm: Công tác quản lý và bảo vệ phát triển rừng tiếp tục được quan tâm, trong năm các cơ quan chức năng đã phát hiện và xử lý 39 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (*tăng 32 vụ so với CKNT*), xử phạt vi phạm hành chính nộp ngân sách nhà nước 66,6 triệu đồng.

e) Về xây dựng nông thôn mới

Tập trung cao huy động mọi nguồn lực xây dựng nông thôn mới. Hiện nay, toàn huyện có 100% các xã đạt chuẩn nông thôn mới; hoàn thành các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới năm 2019; đã được Đoàn công tác của Trung ương về thẩm định hồ sơ, khảo sát thực tế vào ngày 25/10/2019.

Triển khai xây dựng 16 thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn, thực hiện hỗ trợ 60 triệu đồng/thôn để triển khai thực hiện (trong đó: Ngân sách Trung ương: 30 triệu đồng; ngân sách huyện: 30 triệu đồng), dự kiến trình thẩm định công nhận thôn đạt chuẩn nông thôn mới vào tháng 10/2020. Riêng đối với thôn Trầm, xã Nghĩa Hưng đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định công nhận thôn đạt chuẩn nông thôn mới vào tháng 10/2019.

1.3. Hoạt động dịch vụ

Hoạt động dịch vụ trên địa bàn tiếp tục ổn định và có bước phát triển. Phối hợp với Ủy ban MTTQ huyện tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tích cực hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Cơ sở vật chất của các chợ nông thôn cơ bản đáp ứng nhu cầu kinh doanh, buôn bán của người dân. Trong năm cấp 1.200 giấy đăng ký kinh doanh cho các hộ gia đình, cá nhân. Công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại được quan tâm chỉ đạo, trong năm lực lượng chức năng đã kiểm tra, phát hiện và xử lý 232 vụ vi phạm kinh doanh hàng nhập lậu, không niêm yết giá, không có giấy phép kinh doanh; xử phạt vi phạm hành chính và bán hàng tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1,7 tỷ đồng.

Giá trị ngành dịch vụ ước đạt 6.770 tỷ đồng (giá hiện hành), đạt 104,1% KH và tăng 25% so với năm 2019; kim ngạch xuất khẩu 76 triệu USD, đạt 131% KH (tăng 10,5 triệu USD so với năm 2018).

1.4. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý nhà nước về đất đai được chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm chỉ đạo với nhiều biện pháp quyết liệt nên tình hình quản lý, sử dụng đất có chuyển biến tích cực; các hoạt động khai thác đất đắp nền công trình, san gạt mặt bằng hạ cốt nền trái phép được phát hiện và xử lý; việc rà soát, thống kê lập hồ sơ quản lý đất nông nghiệp công ích được chấn chỉnh và từng bước đi vào nề nếp; vi phạm pháp luật đất đai từng bước được khắc phục. Việc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Hoàn thành việc lập phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020; kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch huyện Lạng Giang gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt. Trong năm 2019 đã thu hồi 141,1 ha các loại đất để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các công trình công cộng và các dự án đấu giá quyền sử dụng đất ở trên địa bàn.

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân được quan tâm chỉ đạo, nhất là cấp giấy theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; ước đến hết năm 2019 cấp lần đầu được 1.103/800 giấy, đạt 137,8% KH (trong đó cấp theo Chỉ thị số 04 được 458/458 giấy, đạt 100% KH); cấp sau đo đạc bản đồ địa chính được 4.510/4.000 giấy, đạt 112% KH tình giao; cấp sau dồn điền, đổi thửa được 4.120/4.000 giấy, đạt 103% KH tình giao.

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được UBND huyện quan tâm chỉ đạo quyết liệt, nhất là các dự án trọng điểm như: Dự án cụm Công nghiệp Tân Hưng, đến nay đã tổ chức kiểm kê được 372/372 hộ gia đình, cá nhân (*dự kiến tổ chức chi trả tiền cho các hộ xong trong tháng 10/2019*); dự án Cụm công nghiệp Hương Sơn đã hoàn thành công tác kê khai, kiểm kê về đất và tài sản trên đất của 195 hộ gia đình, cá nhân (*trong đó 29 hộ đất ở; 166 hộ đất nông nghiệp*), đã tổ chức chi trả tiền 104/166 hộ gia đình, cá nhân, với tổng kinh phí 28,3/55,7 tỷ đồng; dự án khu đô thị số 2 Thái Đào đã tổ chức kiểm kê xong 95/97 hộ gia đình, cá nhân; dự án khu dân cư thôn Hạ xã Nghĩa Hoà đã kiểm kê được 236/242 hộ, tổ chức chi trả được 196/242 hộ, với số tiền 23,7 tỷ đồng; dự án khu dân cư xã Nghĩa Hoà đã tổ chức kiểm kê xong 169/217 hộ, tổ chức chi trả được 141/217, với số tiền 17,3 tỷ đồng; dự án khu đô thị mới phía Tây thị trấn Vôi (giai đoạn 2) đã kiểm kê được 139/230 hộ gia đình, cá nhân, đến nay đã tổ chức chi trả tiền 114/230 hộ gia đình, cá nhân, với tổng kinh phí 24,8 tỷ đồng,...

Công tác quản lý nhà nước về môi trường và khoáng sản được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, nhất là đối với các xã, thị trấn ven đường giao thông, vị trí giáp ranh và dọc các tuyến kênh mương trên địa bàn. Toàn huyện có 20/23 xã, thị trấn có khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung (*03 xã chưa hoàn thành: Yên Mỹ, Dương Đức, Hương Sơn*). Tập trung chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tổ chức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn theo Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh, hiện các xã đang tổ chức thu theo quy định; đến nay, toàn huyện thu được trên 780 triệu đồng/1,12 tỷ đồng/tháng, đạt 70% số tiền phải thu; đạt 72% số hộ phải thu (35.473/48.985). Tổ chức lắp đặt 15 dăng chắn rác tại các tuyến Kênh Yên Lại, Kênh Tây, Kênh Giữa và Kênh Y2. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn đồng loạt tổ chức ra quân hưởng ứng Lễ phát động chiến dịch cao điểm vệ sinh môi trường gắn với xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hoá bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả; duy trì tốt ngày "*Chủ nhật xanh*" hàng tuần, kết quả bước đầu đã làm thay đổi nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc tham gia thu gom, xử lý rác thải và bảo vệ môi trường. Từ đầu năm đến nay UBND huyện xác nhận 45 kế hoạch đăng ký bảo vệ môi trường cho 45 cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

1.5. Tài chính và ngân hàng

a. Hoạt động tài chính: Thu ngân sách trên địa bàn được quan tâm chỉ đạo tích cực, nhất là thu ngoài quốc doanh, thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất nên thu ngân sách đạt khá. Năm 2019, tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt 1.338,7 tỷ đồng, đạt 130% dự toán đã bổ sung và tăng 15% so với CKNT; thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 622,7 tỷ đồng, đạt 120% dự toán đã bổ sung, tăng 11% so với CKNT. Trong đó: Thu tiền sử dụng đất đạt 450 tỷ đồng, đạt 120% dự toán đã bổ sung. Chi ngân sách địa phương được kiểm soát chặt chẽ và thực hiện đúng quy định, phục vụ kịp thời phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương; tổng chi ngân sách Nhà nước ước đạt 1.262,3 tỷ đồng, đạt 123% dự toán đã bổ sung, tăng 10,5% so với CKNT.

b. Hoạt động ngân hàng: Tiếp tục chỉ đạo các ngân hàng tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hộ gia đình cá nhân vay vốn sản xuất kinh doanh. Từ đầu năm đến nay tổng nguồn vốn huy động của các ngân hàng ước đạt 2.796 tỷ đồng,

tăng 13,9% so với CKNT; tổng doanh số cho vay của các ngân hàng ước đạt 1.210 tỷ đồng, tăng 1,5% (trong đó vay vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh là 1.048 tỷ đồng, chiếm 86,6% và vay vốn để tiêu dùng 162 tỷ đồng, chiếm 13,4%); tổng dư nợ của các ngân hàng đạt 1.210 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2018. Các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn từng bước hoạt động có hiệu quả, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu vay vốn sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân (Tổng nguồn vốn huy động của các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn năm 2019 ước đạt 578,3 tỷ đồng, tăng 3,9% so với CKNT; tổng doanh số cho vay ước đạt 458,2 tỷ đồng, tăng 23%).

1.6. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm; việc thẩm tra, thẩm định của cơ quan chuyên môn, các đơn vị tư vấn được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng. Đối với 10 công trình chuyển tiếp năm 2018 sang năm 2019, vốn đầu tư được duyệt 282,929 tỷ đồng (vốn bố trí năm 2019 là: 102,062 tỷ đồng), dự kiến giải ngân xong trước 31/12/2019. Các công trình xây dựng mới là 29 công trình và hạng mục công trình, tổng mức đầu tư là 429,53 tỷ đồng, vốn bố trí năm 2019 là 62,5 tỷ đồng, ước đến hết năm 2019 giải ngân đạt 100% vốn kế hoạch. Năm 2019 có 25 công trình san nền, xây dựng cơ sở hạ tầng đấu giá quyền sử dụng đất, với số vốn kế hoạch là 298,9 tỷ đồng, giá trị giải ngân ước đến 31/12/2019 đạt 100% KH.

Năm 2019, UBND các xã, thị trấn xây dựng mới 138 công trình, với tổng mức đầu tư là 177,6 tỷ đồng. Ước thực hiện đến hết năm 2019 giải ngân 118,9 tỷ đồng, đạt 66,9% KH (trong đó giải ngân 100% vốn ngân sách cấp trên hỗ trợ). Quan tâm chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn như: Đường Vôi - Phi Mô- Mỹ Thái, nhà thầu đang tổ chức thi công phần nền và phần mặt (khối lượng đạt từ 70% giá trị xây lắp) và tuyến Nghĩa Hưng- Tiên Lục- Dương Đức, hiện nhà thầu đang tổ chức thi công phần nền (khối lượng đạt 65% giá trị xây lắp) đảm bảo theo kế hoạch đề ra; Nhà trụ sở Liên cơ quan UBND huyện, đến nay đã phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán trình để tổ chức triển khai các bước theo kế hoạch. Đối với các dự án BT: Dự án xây dựng đường trục thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, hiện nhà đầu tư đang thi công phần nền (khối lượng đạt 30% giá trị xây lắp); Dự án xây dựng đường trục Cụm Công nghiệp Nghĩa Hòa - Khu trung tâm thị trấn Kép mở rộng, hiện nhà đầu tư đang tổ chức thi công lớp Base và phần Cầu (khối lượng hoàn thành đạt 60% giá trị xây lắp).

Toàn huyện đăng ký thực hiện cứng hóa 371,7 km đường trục thôn, đường liên thôn, đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn và đường ngõ xóm. Đến nay, đã cứng hóa được 344,2/371,7 km, đạt 92,6% KH (trong đó: Đường trục thôn, đường liên thôn, đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn theo Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh là 298,3/309,7 km và đường ngõ, xóm theo Kế hoạch hỗ trợ cứng hóa GTNT của UBND huyện là 45,9/62 km), với tổng kinh phí thực hiện trên 295,4 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp khoảng 107,6 tỷ đồng.

1.7. Về quy hoạch và quản lý đô thị

Tập trung chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với nhà đầu tư đơn độc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chi tiết và triển khai đầu tư các khu đô thị mới, khu dân cư trên địa bàn. Hiện các chủ đầu tư đã phối hợp đơn vị tư vấn lập

xong quy hoạch vùng huyện và được UBND tỉnh phê duyệt. Đối với quy hoạch chung thị trấn Kép mở rộng và vùng phụ cận đến năm 2035, đã hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định. Quan tâm chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát xây dựng hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị để xây dựng lộ trình triển khai lập quy hoạch chi tiết, đầu tư các khu đô thị mới theo Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh.

Hoàn thành thực hiện lập Đề án mở rộng địa giới hành chính thị trấn Kép, thị trấn Vôi; Đề án phân loại đô thị thị trấn Kép, thị trấn Vôi mở rộng huyện Lạng Giang là đô thị loại V. Tăng cường quản lý hoạt động cấp phép các công trình xây dựng trên địa bàn, từ đầu năm đến nay đã cấp 85 giấy phép xây dựng (*trong đó 08 giấy phép cấp cho các dự án, 77 giấy phép cấp cho nhà ở riêng lẻ*). Tăng cường kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn; qua kiểm tra đã phát hiện lập biên bản đối với 16 chủ đầu tư xây dựng vi phạm về trật tự xây dựng, xử phạt vi phạm hành chính nộp ngân sách Nhà nước trên 480 triệu đồng.

1.7. Về quy hoạch và quản lý đô thị

2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

2.1. Giáo dục và đào tạo

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; thực hiện nghiêm việc đánh giá xếp loại học sinh, đặc biệt là đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; xét hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, xét tốt nghiệp THCS; tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và kỳ thi THPT quốc gia đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Chất lượng giáo dục đại trà được nâng lên và có chuyển biến tích cực ở các cấp học. Trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia, đoàn Lạng Giang đoạt 232 giải các loại; thi hội khoẻ Phù Đổng năm học 2018- 2019 xếp thứ tư toàn tỉnh. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và quản lý giáo dục được quan tâm chỉ đạo; số lượng cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn tăng so với CKNT.

Quy mô trường, lớp toàn huyện ổn định, phát triển hợp lý, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Các trường mầm non, tiểu học sau khi sáp nhập đã nhanh chóng đi vào ổn định, phát huy có hiệu quả nguồn lực, cơ sở vật chất hiện có. Toàn huyện hiện có 73 cơ sở giáo dục (23 trường mầm non, 22 trường tiểu học, 22 trường THCS, 02 trường PTCS, 03 trường THPT và 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên).

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngày càng được đầu tư theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa và hiện đại hóa; 10 tháng đầu năm, có thêm 02 trường học đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn lên 66 trường, đạt 91,7% (*dự kiến đến hết năm 2019, có thêm 06 trường học đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn lên 72 trường, đạt 100%*); tỷ lệ phòng học kiên cố hoá ngành học mầm non đạt 85,6%, ngành học phổ thông đạt 96,3%. Tập trung chỉ đạo UBND các xã, thị trấn triển khai xây dựng mới 119 phòng học (*trong đó, có 56 phòng học mầm*

non) để giải quyết tình trạng thiếu lớp học theo Kết luận số 43-TB/TU ngày 11/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; hiện các công trình đều đang thi công. Triển khai xây mới, sửa chữa 32 công trình vệ sinh ở các trường học, với kinh phí trên 1,3 tỷ đồng. Tiếp tục khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thành lập các nhóm trẻ độc lập tư thục; toàn huyện hiện có 42 cơ sở giáo dục nhóm trẻ độc lập tư thục, với gần 1.000 trẻ, cơ bản đáp ứng nhu cầu của nhân dân trên địa bàn huyện.

Công tác phổ cập giáo dục tiếp tục được chỉ đạo tích cực; kết quả: Có 23/23 xã, thị trấn giữ vững đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 17 xã, thị trấn đạt chuẩn Phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3, 06 xã đạt chuẩn Phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án, kế hoạch của tỉnh, của huyện về phát triển các lĩnh vực giáo dục như: Chỉ thị về việc đẩy mạnh dạy và học tiếng Anh trong các nhà trường phổ thông giai đoạn 2016- 2020; Kế hoạch xây dựng phòng học mầm non giai đoạn 2017- 2020; Kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông giai đoạn 2017- 2020.

Tổ chức tổng kết năm học 2018- 2019, triển khai nhiệm vụ năm học 2019- 2020; Chủ tịch UBND huyện đã khen thưởng cho 35 tập thể, 169 cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học. Chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm công tác thu, quản lý và sử dụng các khoản thu trong trường học ngay từ đầu năm học.

2.2. Công tác y tế, dân số- kế hoạch hoá gia đình và chăm sóc trẻ em

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Tập trung cao chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, đã chủ động phát hiện và xử lý kịp thời các loại dịch bệnh ngay từ cộng đồng. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện không xuất hiện dịch bệnh ở người. Trung tâm Y tế sau khi được thành lập (trên cơ sở sáp nhập các cơ quan: Trung tâm Y tế, Bệnh viện Đa khoa, Trung tâm Dân số-KHHGĐ) hoạt động ổn định; đã quan tâm đầu tư trang thiết bị y tế; tích cực ứng dụng, phát triển kỹ thuật cao theo hướng xã hội hoá nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ y tế phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Duy trì hoạt động của Cơ sở điều trị Methadone tại Trung tâm Y tế; từ đầu năm đến nay có 165 bệnh nhân được điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế theo Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; dự kiến đến hết năm, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 99,6%, vượt 0,1% KH năm, tăng 1,1% so với CKNT. Công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân được tăng cường. Trong năm, Đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành của huyện đã tổ chức kiểm tra 325 lượt cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm và hành nghề y dược tư nhân; qua kiểm tra đã đình chỉ 5 cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm và 2 cơ sở hành nghề y, dược tư nhân; xử phạt 10 cơ sở vi phạm, với số tiền trên 12,75 triệu đồng. Công tác khám chữa bệnh có chuyển biến tích cực, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tổ chức tiêm miễn dịch cơ bản cho trên 96% trẻ em dưới 1 tuổi đảm bảo an toàn tiêm chủng, tiêm phòng uốn ván cho trên 95% phụ nữ có thai. Hệ thống y tế cơ sở tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, chất lượng khám chữa bệnh ở các

trạm y tế được nâng lên, giữ vững 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011- 2020. Triển khai lập hồ sơ, khám, quản lý sức khoẻ người dân trên địa bàn huyện Lạng Giang; UBND huyện đã trích ngân sách hỗ trợ 750 triệu đồng phục vụ công tác tập huấn, hỗ trợ điều tra, rà soát đối tượng và nhập liệu.

Chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến dịch chăm sóc sức khoẻ sinh sản-KHHGD năm 2019. Công tác tuyên truyền, giáo dục về dân số- KHHGD được duy trì. Trong năm, có 334 trường hợp sinh con thứ 3 trở lên (trong đó, có 18 trường hợp là cán bộ, đảng viên), chiếm 9,7% tổng số sinh, giảm 08 trường hợp so với CKNT; tỷ số giới tính khi sinh là 112,5 nam/100 nữ, giảm 0,1 điểm phần trăm so với CKNT. Công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em được triển khai thực hiện tốt; giữ vững 23/23 xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em.

2.3. Văn hoá- thông tin- thể dục thể thao

Các hoạt động văn hóa năm 2019 được tổ chức dưới nhiều hình thức, gắn với các sự kiện chính trị lớn của đất nước, bảo đảm thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm; tạo không khí thi đua, phấn khởi trong nhân dân. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và văn hoá công sở được tập trung chỉ đạo và đạt hiệu quả thiết thực, góp phần xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong cộng đồng dân cư. Công tác tổ chức và quản lý lễ hội có chuyên biến, cơ bản đảm bảo an toàn, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá tinh thần của nhân dân. Triển khai tu bổ, tôn tạo 05 di tích (Am Sấn, xã Nghĩa Hoà; đình Trung Lập, xã Thái Đào; chùa Phúc Quang, xã Đào Mỹ; đền Thánh Cả, xã Tiên Lục; đình Cây Mai, xã Xuân Hương và chùa Khoát Dã, xã Nghĩa Hưng), với tổng kinh phí 700 triệu đồng, trong đó ngân sách huyện hỗ trợ 240 triệu đồng. Xây dựng, triển khai Kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá tiêu biểu huyện Lạng Giang giai đoạn 2019- 2025; UBND huyện đã trích ngân sách 121 triệu đồng hỗ trợ cho hoạt động của câu lạc bộ violon làng Then, xã Thái Đào.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, huyện Lạng Giang luôn xếp hạng khá về mức độ sẵn sàng cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các trường học trên địa bàn triển khai thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử có chữ ký số theo đúng quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai lắp đặt mới trang thiết bị của 5 đài truyền thanh xã (Thái Đào, Quang Thịnh, Hương Sơn, Dương Đức và Xương Lâm), với tổng kinh phí 2 tỷ đồng. Công tác thông tin, tuyên truyền phản ánh kịp thời các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, của huyện (*công tác chuẩn bị đón Đoàn Trung ương về thăm định huyện Lạng Giang đạt chuẩn nông thôn mới và kết quả phát triển kinh tế- xã hội của địa phương...*). Trong năm, Đài Truyền thanh huyện đã sản xuất và phát sóng 265 chương trình (Trong đó: Có 5 chương trình phát thanh trực tiếp và 5 chương trình phát thanh chuyên đề) với 3.357 tin, bài; phối hợp xây dựng 5 chương trình phát thanh địa phương, 8 phim, phóng sự và 17 tin truyền hình phát trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, xây dựng 12 trang báo Lạng Giang đăng trên Báo Bắc Giang; đưa 320 tin, bài lên Đài, Báo tỉnh về tình hình kinh tế- xã hội của địa phương. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 433-NQ/TU ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019- 2025.

Phong trào thể thao quần chúng tiếp tục phát triển, số người tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên ngày càng tăng (đến nay đạt 38,6%); tham gia thi đấu các giải thể thao cấp tỉnh, Đoàn Lạng Giang đoạt 63 giải các loại, trong đó giải Bóng đá nam tỉnh Bắc Giang cúp truyền hình lần thứ 9, đoạt giải nhì; giải Việt dã truyền thống Báo Bắc Giang lần thứ 38, đoạt cúp vô địch (36/38 lần tham gia đoạt cúp vô địch).

2.4. Tình hình đời sống nhân dân, công tác giảm nghèo, thực hiện chính sách an sinh xã hội và công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm

Tình hình đời sống nhân dân cơ bản ổn định; chỉ đạo thực hiện chương trình giảm nghèo, ước đến hết năm 2019 toàn huyện còn 3,2% hộ nghèo (giảm 1,25% so với năm 2018). Các chế độ, chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện được thực hiện tốt. Trong năm, đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà và thực hiện chi trả trợ cấp các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, với tổng kinh phí trên 112 tỷ đồng. Cấp phát 34.290 thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng là người có công, bảo trợ xã hội, người thuộc gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo và người dân tộc thiểu số. Triển khai hỗ trợ cho 32 hộ gia đình người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, với tổng kinh phí 1,2 tỷ đồng (*ngân sách huyện*). Phối hợp với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho 49 gia đình hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, với tổng kinh phí 1,08 tỷ đồng. Phòng Giao dịch Ngân hàng CSXH huyện tiếp tục mở rộng cho vay các đối tượng; trong năm giải ngân cho 3.080 lượt hộ vay với số vốn 135 tỷ đồng, trong đó có 92 tỷ đồng cho vay các đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; học sinh, sinh viên; xuất khẩu lao động và giải quyết việc làm. Việc cho vay đảm bảo công khai, dân chủ, đúng đối tượng và sử dụng vốn vay có hiệu quả.

Trong năm, Hội Chữ thập đỏ từ huyện tới cơ sở đã vận động quyên góp được trên 900 triệu đồng tiền quỹ hội; thực hiện cứu trợ nhân đạo, trợ cấp khó khăn cho 1.729 đối tượng với kinh phí trên 400 triệu đồng. Tổ chức tốt Ngày hội hiến máu tình nguyện và thu gom máu năm 2019, kết quả thu được 1.012 đơn vị máu, vượt 112 đơn vị so với KH tỉnh giao. Công tác quản lý nhà nước về lao động, bảo hiểm xã hội được tăng cường. UBND huyện đã ban hành Quyết định giao chỉ tiêu phát triển số doanh nghiệp tham gia BHXH, BHYT bắt buộc; số người tham gia BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình năm 2019 cho UBND các xã, thị trấn. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động 36 lượt doanh nghiệp trên địa bàn, xử phạt 02 doanh nghiệp vi phạm với số tiền là 16,5 triệu đồng. Tích cực đôn đốc các doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động; đến nay, toàn huyện có 260/335 (77,6%) doanh nghiệp đang hoạt động tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động. Tỷ lệ nợ BHXH của các doanh nghiệp giảm; đến nay, tổng số tiền nợ BHXH từ 3 tháng trở lên là 10,5 tỷ đồng, giảm 1,5% so với năm 2018. Hoàn thành cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019; kết quả: Toàn huyện có 58.656 hộ gia đình, với tổng số 215.423 nhân khẩu (*trong đó: 106.253 nam và 109.170 nữ*).

Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm tiếp tục được quan tâm; trong năm đã tổ chức 10 lớp dạy nghề ngắn hạn cho 410 lao động nông thôn (Trong đó, có 8 lớp dạy nghề phi nông nghiệp, 2 lớp dạy nghề nông nghiệp), 90% lao động sau

học nghề có việc làm ổn định; góp phần đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72,3%. Toàn huyện có 4.650 lao động có việc làm mới, đạt 119% KH (trong đó, có 820 lao động đi xuất khẩu có thời hạn ở nước ngoài, đạt 109,3% KH).

2.5. Công tác thi đua khen thưởng

Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua năm 2018; triển khai nhiệm vụ năm 2019; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm 2019. Triển khai phát động các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm 2019; phát động thi đua Lạng Giang chung sức xây dựng nông thôn mới và phong trào "Cán bộ, công chức, viên chức huyện Lạng Giang thi đua thực hiện văn hoá công sở" giai đoạn 2019-2025. Trong năm 2019, Chủ tịch UBND huyện đã quyết định khen thưởng cho trên 1.000 tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã Dương Đức, Tân Thanh tổ chức tốt Lễ truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt nam Anh hùng" cho 03 bà mẹ trên địa bàn.

3. Lĩnh vực nội chính

3.1. Công tác tư pháp

Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực được thực hiện hiệu quả; các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Ban hành 01 Quyết định QPPL sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 của UBND huyện ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ của Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện. Chỉ đạo rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành, về cơ bản các văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện ban hành đảm bảo về nội dung, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo tổ chức hiệu quả, thiết thực các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam năm 2019. Kiểm tra công tác tư pháp tại 11 xã, thị trấn; qua kiểm tra đã kịp thời chỉ ra những thiếu sót và yêu cầu UBND các xã, thị trấn rút kinh nghiệm, khắc phục kịp thời. Các tổ hoà giải ở cơ sở đã hoà giải thành 39/45 vụ việc, đạt 86,7%.

Chi cục Thi hành án Dân sự huyện đã tổ chức thi hành xong 1.016/1.259 việc có điều kiện thi hành, thu 32,2 tỷ đồng trả Nhà nước và công dân, đạt 81% về số vụ việc (vượt 8% so với chỉ tiêu được giao) và 41% số tiền đối với án có điều kiện thi hành (vượt 8% so với KH năm), so với CKNT giảm 11 việc (1,1%), số tiền tăng 12,4 tỷ đồng (63%).

3.2. Xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

Công tác xây dựng chính quyền luôn được quan tâm chỉ đạo. Chủ tịch UBND huyện đã giao nhiệm vụ trọng tâm cho các Phó Chủ tịch UBND huyện, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ đối với các nhiệm vụ trọng tâm được Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Thực hiện Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 30/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII); Kết luận số 116-KL/TU ngày 29/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương xây dựng Đề án sắp xếp

tổng thể đơn vị hành chính cấp xã và thôn, tổ dân phố. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn liên quan triển khai các bước thực hiện Đề án sắp xếp một số đơn vị hành chính cấp xã để mở rộng, phát triển không gian đô thị và đề án sáp nhập thôn, tổ dân phố theo đúng hướng dẫn của cấp trên; đến nay HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết về việc nhập và đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Theo đó, huyện Lạng Giang nhập 44 thôn, tổ dân phố tại 09 xã, thị trấn để thành lập 21 thôn, tổ dân phố mới, UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch, tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Nghị quyết; đối với Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, HĐND tỉnh đã thông qua, trình Ban Thường vụ Quốc hội.

Phối hợp Sở Y tế sắp xếp, ổn định hoạt động của Trung tâm Y tế huyện sau sáp nhập. Chỉ đạo kiện toàn bộ máy, xây dựng quy chế hoạt động của 02 cơ quan: Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật- Nông nghiệp và Trung tâm Văn hóa- Thông tin và Thể thao sau khi sáp nhập. Chỉ đạo thực hiện xong việc sắp xếp, bố trí những người hoạt động không chuyên trách cấp xã (sắp xếp từ 266 người xuống còn 174 người, giảm được 92 người). Xây dựng phương án bố trí Công an chính quy tại các xã, thị trấn từ nay đến năm 2021, đến nay đã bố trí được Công an chính quy tại 02 xã, 19 xã thị trấn còn lại thực hiện bố trí trong năm 2020. Chỉ đạo việc sắp xếp cán bộ khuyến nông, thú y cơ sở.

Thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác theo kế hoạch đối với 04 công chức cấp xã. Tổ chức thi tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý tại 10 trường học trên địa bàn, ban hành quyết định bổ nhiệm 10 cán bộ lãnh đạo quản lý trường học. Thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với 16 cán bộ, công chức (cấp huyện 02; cấp xã 05, lãnh đạo quản lý trường học 09 người). Tiếp nhận 05 công chức tuyển dụng năm 2019 bố trí ở các cơ quan chuyên môn thuộc huyện; 92 giáo viên trúng tuyển trong đợt tuyển dụng giáo viên năm 2019 về các đơn vị trường học trên địa bàn; ký hợp đồng với 17 giáo viên mầm non theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Bắc Giang. Cử 256 cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Sở Nội vụ tổ chức.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính. Đã Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. Chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định thời gian làm việc và quy định không uống rượu, bia trong giờ hành chính, buổi trưa các ngày làm việc, ngày trực và trước khi điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông theo Công văn số 1937-CV/TU ngày 29/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Kiểm tra theo kế hoạch đối với 09 cơ quan thuộc UBND huyện và 20 UBND xã, thị trấn về công tác cải cách hành chính, thực hiện ISO, ứng dụng công nghệ thông tin; qua kiểm tra cho thấy phần lớn các cơ quan, đơn vị đã triển khai đầy đủ các nội dung về công tác cải cách hành chính.

Chỉ đạo xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn. Đến nay, Hệ thống quản lý chất lượng của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã được tinh thẩm định, đánh giá phù hợp với tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (dự kiến tháng 11/2019, Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn sẽ được công nhận).

3.3. Công tác thanh tra và thực hiện phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tập trung thực hiện Thông báo số 282-TB/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác thanh tra. Trong năm đã triển khai 05 cuộc thanh tra (trong đó có 03 cuộc thanh tra hành chính, 02 cuộc thanh tra trách nhiệm về phòng chống tham nhũng, khiếu nại tố cáo). Đã ban hành 15 kết luận thanh tra (trong đó 03 kết luận các cuộc thanh tra năm 2018 chuyển sang, 12 kết luận thanh tra kế hoạch năm 2019). Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế, thu hồi vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý số tiền 159,6 triệu đồng, đã thu hồi được 55,1 triệu đồng; yêu cầu các cá nhân có sai phạm nghiêm túc kiểm điểm theo nội dung kết luận thanh tra. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận sau thanh tra.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công tác phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kê khai, công khai minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định. Ban hành kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019. Chỉ đạo khoán chi hành chính, giao quyền tự chủ tài chính cho các cơ quan, đơn vị và thực hiện tiết kiệm chi theo đúng hướng dẫn của cấp trên; tiết kiệm trong việc tổ chức các hội nghị, tiếp khách, mua sắm trang thiết bị làm việc.

3.4. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo

Chủ tịch UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kế hoạch triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo năm 2018; xây dựng kế hoạch thực hiện đợt cao điểm về giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận, quyết định xử lý tố cáo trên địa bàn huyện.

Chủ tịch UBND huyện đã tổ chức 24 kỳ tiếp dân, tiếp 72 lượt người đề nghị giải quyết 72 vụ việc, giảm 02 lượt người (2,7%) so với năm 2018; tiếp thường xuyên được 94 lượt người, giảm 44 lượt người (31,9%) so với năm 2018. Tổng số đơn UBND huyện tiếp nhận qua các nguồn là 539 đơn, tăng 19 đơn (3,7%) so với năm 2018, số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 52 đơn (trong đó có 04 đơn năm 2018 chuyển sang), tăng 11 đơn (29,3%) so với năm 2018; đã giải quyết xong 46 đơn, đạt 90,4%, tăng 0,2% so với năm 2018; đang xem xét, giải quyết 06 đơn.

UBND các xã, thị trấn tổ chức 1.142 phiên tiếp dân, tiếp 346 lượt người, tăng 05 lượt người (7,3%) so với năm 2018; tiếp thường xuyên được 366 lượt người, tăng 157 lượt người (75,1%) so với năm 2018. Số đơn UBND các xã, thị trấn tiếp nhận qua các nguồn là 369 đơn, giảm 14 đơn (3,6%); số đơn thuộc thẩm quyền của cấp xã là 396 đơn (trong đó 35 đơn năm 2018 chuyển sang), tăng 22 đơn (5,9%) so với năm 2018; đã giải quyết xong 319 đơn, đạt 80,6%, đang xem xét, giải quyết 77 đơn.

3.5. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông

Năm 2019 với chủ đề "An toàn giao thông cho hành khách và người đi mô tô, xe máy". Ngay từ đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo lực lượng Công an huyện tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp xe ô tô quá khổ, chở hàng quá tải trọng theo quy định; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ như: Chạy quá tốc độ, chở quá số người quy định, đánh võng, lạng lách, không đội mũ bảo hiểm, sử dụng rượu, bia tham gia giao thông,... tích cực chỉ đạo giải tỏa vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ; kết quả toàn huyện đã

giải toả 6.699 m² mái che, mái vẩy; 206 m tường rào; 1.511 biển quảng cáo; chặt phát quang 1.765 cây xanh vi phạm hành lang an toàn giao thông. Qua tuần tra, kiểm soát đã lập biên bản xử lý 5.119 trường hợp vi phạm, tạm giữ 1.355 phương tiện các loại, tước giấy phép lái xe có thời hạn 81 trường hợp, xử phạt vi phạm hành chính thu nộp ngân sách nhà nước trên 3 tỷ đồng.

Từ đầu năm đến nay, toàn huyện xảy ra 24 vụ tai nạn giao thông làm chết 27 người, bị thương 10 người; so với cùng kỳ năm 2018, giảm 16 vụ (24/40), giảm 15 người chết (27/42) và giảm 02 người bị thương (10/12).

3.6. Công tác quốc phòng- an ninh

Thường xuyên duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Chỉ đạo Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện thực hiện tốt quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng theo quy định tại Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 02/7/2010 của Chính phủ. Triển khai đồng bộ các biện pháp đảm bảo tuyệt đối an toàn các sự kiện, ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh và huyện. Tổ chức tốt Lễ giao nhận quân năm 2019 đúng nghi lễ, an toàn và đủ quân số. Tổng kết thực hiện chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức sơ kết 10 năm xây dựng nền quốc phòng toàn dân giai đoạn 2009- 2019; tổng kết 10 năm áp dụng biện pháp vũ trang bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong lực lượng công an nhân dân (2009-2019). Chỉ đạo triển khai các nội dung thực hiện tốt công tác chuẩn bị cho diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2019 (từ ngày 07-09/12/2019).

Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; kiểm tra công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đối với 06 xã, thị trấn năm 2019. Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng tháng hành động phòng chống ma túy và ngày toàn dân phòng chống ma túy (26/6), ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy (04/10),... Chỉ đạo thông kê, rà soát, triển khai camera giám sát an ninh, trật tự tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, các khu vực công cộng, nơi kinh doanh công cộng tập trung đông người trên địa bàn huyện (lộ trình thực hiện đến 30/10/2019 chỉ đạo thực hiện lắp đặt tại 698 địa điểm với 2.520 chiếc camera). Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp các loại tội phạm. Chỉ đạo thường xuyên nắm tình hình, quản lý chặt chẽ các đối tượng bất mãn, chống đối chính trị, khiếu kiện; kịp thời ngăn chặn, giải quyết những vấn đề mới phát sinh, không để phức tạp về an ninh trật tự. Năm 2019, tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 52 vụ, giảm 03 vụ so với năm 2018 (52/55), thiệt hại tài sản trên 1,2 tỷ đồng. Lực lượng công an đã điều tra làm rõ 41 vụ, 58 đối tượng về trật tự xã hội, thu hồi tài sản 236 triệu đồng, tỷ lệ điều tra án đạt 78% (41/52 vụ), trọng án đạt 100% (04/04 vụ). Khởi tố 89 vụ 125 bị can; kết luận điều tra đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân huyện truy tố trước pháp luật 84 vụ 121 bị can. Công tác bắt giữ, xử lý tội phạm đảm bảo đúng pháp luật, đúng người, đúng tội, không để xảy ra oan sai trong hoạt động điều tra.

II. MỘT SỐ HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Một số hạn chế, khuyết điểm

1.1. Trên lĩnh vực kinh tế

- Một số dự án được chấp thuận đầu tư nhưng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn nên tiến độ triển khai dự án đầu tư chậm. Các dự án được chấp thuận vào địa bàn chủ yếu vẫn là các dự án có quy mô nhỏ, đóng góp cho ngân sách chưa nhiều.

- Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản ở một số xã còn hạn chế, còn tình trạng tự ý san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trái phép xảy ra ở các xã: Hương Sơn, Tân Thanh, Tiên Lục, Dương Đức, Đào Mỹ, Quang Thịnh,... Việc thiết lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa và Chi thị số 04/CT-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh còn chậm như các xã: Nghĩa Hưng, Tân Dĩnh, Mỹ Hà, Đào Mỹ và Tiên Lục.

- Công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải một số xã còn hạn chế, còn để tồn đọng rác thải tại các khu công cộng, kênh mương như: Tân Dĩnh, Thái Đào, Hương Lạc, Tân Thanh, Xương Lâm, Yên Mỹ. Việc xây dựng bãi xử lý rác thải tập trung của 03 xã: Yên Mỹ, Hương Sơn, Dương Đức còn chậm so với kế hoạch đề ra. Công tác thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện còn chậm, trong đó còn xã Dương Đức chưa tổ chức thu. Việc thực hiện công tác vệ sinh môi trường "Ngày Chủ nhật xanh" ở một số xã còn hạn chế như: Hương Lạc, Xương Lâm, Tân Thanh,...

1.2. Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Chất lượng thi học sinh giỏi các môn văn hoá lớp 9 cấp tỉnh năm học 2018-2019 thấp. Công tác quản lý, giáo dục lý tưởng, giáo dục pháp luật, ý thức trách nhiệm công dân cho học sinh ở một số trường học hiệu quả chưa cao. Tình trạng quá tải, nhất là ở bậc học mầm non và tiểu học chưa được giải quyết triệt để.

- Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới ở một số nơi chưa tốt, còn một số đám cưới lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, mời nhiều khách. Tình trạng treo, dán, vẽ, viết quảng cáo rao vặt không đúng quy định còn diễn ra ở nhiều nơi gây mất mỹ quan.

- Công tác kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm gặp nhiều khó khăn, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất an toàn. Công tác tuyên truyền về dân số- KHHGD ở một số đơn vị hiệu quả thấp, còn để tình trạng sinh con thứ 3 trở lên tăng so với CKNT như: Mỹ Hà, Mỹ Thái, Tân Thịnh, Nghĩa Hoà, Yên Mỹ, Xương Lâm; tỷ số giới tính khi sinh (nam/100 nữ) ở một số xã, thị trấn còn ở mức cao như: Kép (220/100), Đào Mỹ (193/100), thị trấn Vôi (164/100), Đại Lâm (147/100), Thái Đào (144/100); một số cán bộ, đảng viên chưa gương mẫu, còn vi phạm chính sách dân số- KHHGD.

- Công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện còn hạn chế so với tiềm năng của huyện. Tình trạng nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp bắt buộc còn diễn ra ở một số doanh nghiệp. Công tác tuyên truyền, vận động lao động làm việc tại Hàn Quốc về nước đúng hạn hợp đồng ở một số xã hiệu quả thấp, còn để nhiều lao động cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc như: Tân Dĩnh, Thái Đào, Nghĩa Hưng, Tân Hưng,... làm cho thị trường xuất khẩu lao động có thu nhập cao sang Hàn Quốc bị đóng đối với huyện Lạng Giang trong năm 2019.

1.3. Trên lĩnh vực nội chính

- Tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao chưa tốt. Chưa tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tính chủ động trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ được phân công. Một số TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện còn chậm, chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND một số xã, thị trấn còn hạn chế.

- Hiệu lực, hiệu quả hoạt động trên một số lĩnh vực có mặt còn hạn chế; một số chủ trương, chính sách của tỉnh, của huyện, kết luận của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện một số cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn triển khai thực hiện còn chậm.

- Việc phân loại, xử lý đơn ở một số xã, thị trấn còn chưa chính xác dẫn đến quy trình giải quyết đơn thư chưa đúng quy định; chất lượng giải quyết đơn ở một số xã còn hạn chế, chưa chú trọng đến đối thoại, hòa giải trong quá trình giải quyết đơn, vẫn còn tư tưởng giải quyết cho xong lượt; chưa gắn công tác tiếp dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo; một số xã chưa nghiêm túc trong việc tổ chức thi hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (đặc biệt là phần khắc phục hậu quả) dẫn tới bức xúc trong nhân dân, có đơn vượt cấp hoặc tố cáo chính quyền. Việc thực hiện kết luận sau thanh tra, kiểm tra còn chậm, nhất là khắc phục khuyết điểm, hạn chế trong công tác quản lý đất đai.

- Tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm trộm cắp tài sản còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây phức tạp về an ninh trật tự; tình hình hoạt động tài chính, cầm cố tài sản, vay nợ trên địa bàn còn diễn biến phức tạp, một số vụ đòi nợ dẫn đến đâm đánh nhau gây thương tích. Ý thức cảnh giác và tinh thần đấu tranh, tố giác tội phạm của một bộ phận cán bộ và nhân dân chưa cao, ý thức chấp hành pháp luật còn hạn chế. Tình trạng đốt pháo trái phép còn xảy ra ở nhiều nơi; tình hình tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Sản xuất kinh doanh vẫn còn gặp nhiều khó khăn, giá cả đầu ra của một số sản phẩm ngành nông nghiệp thấp; xuất hiện Dịch tả lợn Châu Phi ảnh hưởng lớn đến sản xuất ngành chăn nuôi. Nguồn lực đầu tư cho xây dựng nông thôn mới còn hạn chế.

- Hệ thống văn bản, chính sách chưa đồng bộ, chồng chéo, thiếu tính ổn định, một số nội dung quy định chưa cụ thể gây khó khăn, lúng túng cho quá trình triển khai thực hiện. Một số lĩnh vực mới lần đầu triển khai trong khi các quy định pháp luật có nhiều thay đổi, chưa đầy đủ, rõ ràng, đặc biệt về đầu tư theo hình thức BT.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Năng lực chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn có mặt chưa đáp ứng với yêu cầu; chưa quyết liệt trong chỉ đạo điều hành; trong quá trình thực hiện thiếu kiểm tra, đôn đốc, xử lý các vi phạm nên để một số vụ việc chậm được xử lý, hiệu quả thấp. Ý thức trách nhiệm trong thực hiện công việc được giao của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa cao; năng lực, trình độ chuyên môn còn hạn chế.

- Việc tham mưu trong chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính của một số thủ trưởng cơ quan, chủ tịch UBND một số xã chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Người đứng đầu UBND một số xã, thị trấn chưa tập trung cao trong chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực thi công vụ trong một số lĩnh vực chưa chặt chẽ, đặc biệt trong các lĩnh vực nhạy cảm như: Quản lý đất đai, khoáng sản, trật tự đô thị, đơn thư, xử lý xe đậu đỗ ở đô thị.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân chưa tốt gây khó khăn cho việc thực hiện một số nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng do người dân đòi hỏi cao, vượt chế độ theo quy định như ở các xã: Hương Sơn, An Hà, Xuân Hương, Đại Lâm và thị trấn Vôi.

B. SỰ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN NĂM 2019

Năm 2019, tập thể UBND huyện đã đề cao tinh thần trách nhiệm, có nhiều đổi mới trong chỉ đạo, điều hành; đã đánh giá đúng nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm làm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện; phân tích, đánh giá đúng thuận lợi, khó khăn để kịp thời điều chỉnh, bổ sung những giải pháp phù hợp, sát với tình hình thực tế của địa phương. Chủ tịch UBND huyện đã thực hiện nghiêm việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu UBND huyện với nhân dân theo Quyết định số 1158-QĐ/TU ngày 09/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Phân công nhiệm vụ trọng tâm cho các Phó Chủ tịch, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và chủ tịch UBND các xã, thị trấn; yêu cầu trưởng, phó, cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên của các cơ quan đăng ký nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Ngày từ đầu năm, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và các Nghị quyết của HĐND huyện Khóa XIX, Kỳ họp thứ 8, 9, 10. Tiếp tục tạo điều kiện thu hút đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế; đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp hàng hoá, phát triển công nghiệp- TTCN, thương mại dịch vụ; triển khai hỗ trợ các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp. Tập trung chỉ đạo hoàn thành tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Triển khai hỗ trợ xi măng để cứng hoá đường giao thông nông thôn; hỗ trợ kinh phí xây mới, sửa chữa, nâng cấp nhà văn hoá thôn tại 5 xã phấn đấu về đích xây dựng nông thôn mới năm 2019. Tập trung cao chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi; công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm và các dự án đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; triển khai tốt công tác tuyên truyền và hành động cụ thể về bảo vệ môi trường; tập trung chỉ đạo quyết liệt thu ngân sách trên địa bàn; xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí; tập trung chỉ đạo giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo; xử lý xe quá khổ, quá tải; đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

Năm 2019, hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND huyện được duy trì; chỉ đạo giải quyết có hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm những vấn đề mới phát sinh, những kiến nghị của nhân dân; cách làm việc cụ thể, sâu sát cơ sở, gắn với việc tăng cường đôn đốc, kiểm tra, bám sát vào quy chế và các chương trình làm việc của UBND huyện. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thi hành công vụ; yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND các xã, thị trấn lựa chọn, đăng ký nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 để chỉ đạo triển khai thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thông báo tình hình của địa phương với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị- xã hội, tạo điều kiện cho Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị- xã hội tham gia xây dựng chính quyền; tập trung chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, của đại biểu HĐND và Ủy ban MTTQ huyện nêu tại Kỳ họp thứ 8, 10- HĐND huyện khoá XIX. Duy trì tốt mối quan hệ công tác thường xuyên với Thường trực HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND tỉnh khu vực huyện Lạng Giang, Đoàn Đại biểu Quốc hội khu vực tỉnh Bắc Giang.

Tóm lại: Năm 2019, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của huyện tiếp tục ổn định và phát triển, giá trị sản xuất các ngành kinh tế chủ yếu đạt khá; nông nghiệp, nông dân, nông thôn ổn định; giá trị dịch vụ và sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng so với cùng kỳ năm trước. Các lĩnh vực văn hoá- xã hội như: Giáo dục và đào tạo; y tế; công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động tiếp tục được thực hiện tốt; văn hóa, thông tin, thể thao có chuyển biến và đạt kết quả tích cực. Các chính sách về an sinh xã hội và phúc lợi xã hội được quan tâm thực hiện tốt đã góp phần ổn định đời sống nhân dân; công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí được đẩy mạnh; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Trong 17 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu, có 13 chỉ tiêu vượt, 04 chỉ tiêu đạt.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

A. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

I. MỘT SỐ MỤC TIÊU CHỦ YẾU

1. Giá trị sản xuất các ngành kinh tế chủ yếu tăng 18,8%; trong đó, ngành nông lâm nghiệp, thủy sản tăng 8%; ngành công nghiệp - xây dựng tăng 21%; ngành dịch vụ tăng 21,8%. Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản 17,7%; công nghiệp - xây dựng 44,84%; dịch vụ 37,46%;
2. Giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất nông nghiệp đạt 122 triệu đồng;
3. Bình quân thu nhập/người/năm là 62,5 triệu đồng;
4. Giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt 72 triệu USD;
5. Thu ngân sách trên địa bàn đạt ??? tỷ đồng;
6. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 9.000 tỷ đồng;
7. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%; mức giảm tỷ lệ sinh 0,12‰;
8. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,2% (theo tiêu chí mới);

9. Duy trì 100% trường học đạt chuẩn quốc gia;
10. Tỷ lệ lao động qua đào tạo là 72,5%;
11. Duy trì 23/23 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2011- 2020;
12. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân) 13,2%;
13. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân 100%;
14. Giải quyết việc làm mới cho 4.000 lao động (trong đó xuất khẩu lao động đạt 750 lao động);
15. Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 100%;
16. Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa" là 90%; tỷ lệ làng văn hoá là 77%; 21 xã được công nhận "Xã đạt chuẩn văn hoá nông thôn mới" và 01 thị trấn được công nhận "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị";
17. Chỉ đạo nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; xây dựng 01 xã đạt xã nông thôn mới nâng cao; 16 thôn đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu.
18. Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thực hiện tốt công tác quốc phòng quân sự địa phương.

II. NHIỆM VỤ

Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững. Phát huy nội lực, tranh thủ mọi nguồn lực từ bên ngoài đẩy mạnh phát triển công nghiệp- TTCN, thương mại dịch vụ, xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hoá. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn cấp huyện với UBND cấp xã trong việc xử lý một số vụ việc liên quan đến công tác quản lý đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường,... Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm và các dự án đấu giá quyền sử dụng đất ở. Thực hiện đồng bộ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; quan tâm công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn ở các bậc học. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 14-CT/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy; nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, chỉ đạo quyết liệt nhằm kiềm chế tai nạn giao thông, xử lý nghiêm xe quá khổ, quá tải. Phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

B. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình phát triển kinh tế- xã hội trọng tâm giai đoạn 2016- 2020; xây dựng và triển khai thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh; tăng cường các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư nhằm thu hút nhiều dự án đầu tư vào địa bàn, nhất là các dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp. Đôn đốc các dự án được chấp thuận đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

2. Thực hiện tốt công tác quản lý thu, chi ngân sách Nhà nước. Tăng cường các biện pháp chống thất thu, nợ đọng thuế, gian lận thương mại, trốn thuế; trong đó tập trung chỉ đạo khai thác nguồn thu thuế ngoài quốc doanh, thu thuế phương tiện vận tải, thu phí, lệ phí, thu tiền sử dụng đất, thuế xây dựng cơ bản,... để tăng thu ngân sách; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

3. Thực hiện tốt công tác chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, áp dụng đúng quy trình thâm canh tiên tiến vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng nông sản. Duy trì ổn định diện tích rau chế biến gắn với bao tiêu sản phẩm cho nông dân; lựa chọn mô hình, cây, con giống mới phù hợp và có hiệu quả kinh tế cao để đưa vào sản xuất. Tiếp tục triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Chủ động phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Triển khai thực hiện tốt phương án phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn năm 2020.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và hành động của cấp uỷ, chính quyền và người dân về xây dựng nông thôn mới; tiếp tục triển khai xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu và xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn; chỉ đạo củng cố và nâng cao các tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh.

5. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn, nhằm kịp thời phát hiện ngăn chặn việc lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích. Quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2020. Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh. Duy trì tốt việc dọn vệ sinh nơi làm việc, khu vực trụ sở cơ quan, đơn vị sau khi kết thúc giờ làm việc vào chiều thứ hai hàng tuần.

6. Tập trung chỉ đạo và tăng cường biện pháp thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 18/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng điểm như: Dự án cụm công nghiệp Tân Hưng, Hương Sơn; khu đô thị mới phía Tây thị trấn Vôi (giai đoạn 2), các dự án theo quy hoạch đường giao thông, dự án theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) và các dự án đấu giá quyền sử dụng đất ở.

7. Tiếp tục tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên; bố trí danh mục công trình đầu tư xây dựng cơ bản theo hướng tập trung cho những dự án cấp thiết phục vụ cho việc phát triển kinh tế xã hội. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát để bảo đảm chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về XDCEB; bảo đảm giảm nợ XDCEB so với năm 2019. Tập trung dồn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn; kế hoạch làm đường giao thông nông thôn năm 2020. Tăng cường công tác quản lý đô thị trên địa bàn.

II. VỀ LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Tiếp tục chỉ đạo vận động xã hội hoá để xây dựng phòng học mầm non nhằm khắc phục tình trạng quá tải theo Kết luận số 43-KL/TU ngày 11/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Nâng cao chất lượng các cuộc vận động, phong trào thi đua trong ngành giáo dục- đào tạo. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch đổi mới

dạy và học tiếng Anh trong các trường phổ thông; Kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh dạy học tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025. Quản lý chặt chẽ công tác thu, quản lý, sử dụng các khoản thu trong trường học. Tiếp tục xây dựng Trường THCS thị trấn Vôi thành trường trọng điểm chất lượng cao; bảo quản cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học ở các trường học đã đạt chuẩn quốc gia.

2. Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và huy động các nguồn lực để thực hiện xã hội hóa các hoạt động y tế tại Trung tâm Y huyện; tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu và duy trì Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế cơ sở. Tiếp tục chỉ đạo vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế theo Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và quản lý hành nghề y, dược tư nhân. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu dân số- kế hoạch hoá gia đình nhằm nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên và mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước" theo Nghị quyết Trung ương 9 (khoá XI); đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn. Chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở cơ sở. Tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch phát triển du lịch gắn với các di tích lịch sử và cây Dã Hương, xã Tiên Lục. Tăng cường công tác quản lý di tích, kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hoá, dịch vụ viễn thông. Tập trung tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ lớn của đất nước và các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương. Tuyển chọn, bồi dưỡng vận động viên tham gia thi đấu thể thao thành tích cao; duy trì tốt thành tích thể thao mũi nhọn.

4. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động và giảm nghèo; đảm bảo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn. Tăng cường đôn đốc thực hiện biện pháp thu nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh phát động các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực; kịp thời phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

III. VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, học tập Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X); Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; xử lý kịp thời các vụ tiêu cực, tham nhũng; thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng ở các lĩnh vực nhạy cảm, để phát sinh tham nhũng như: Đất đai, tài chính,... Tăng cường thanh tra trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong việc giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn

thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; hạn chế thấp nhất tình trạng cấp trên phải cải sửa, huỷ bỏ quyết định giải quyết của cấp dưới; thi hành nghiêm các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn nắm chắc tình hình, tập trung giải quyết đơn thư còn tồn đọng và mới phát sinh; rà soát, đôn đốc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật còn tồn đọng và các kết luận, quyết định xử lý về thanh tra chưa thực hiện dứt điểm.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Kế hoạch, Đề án thực hiện Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 30/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc nhập và đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; triển khai thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã sau khi được Ủy Ban Thường vụ Quốc hội thông qua. Triển khai thực hiện Kết luận số 226-KL/TU ngày 15/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chủ trương tiếp tục sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; cán bộ khuyến nông, thú y cơ sở; việc bố trí công an chính quy. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả từ huyện đến cơ sở, đề cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết các thủ tục hành chính. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định thời gian làm việc và quy định không uống rượu, bia trong giờ hành chính, buổi trưa các ngày làm việc, ngày trực và trước khi điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông theo Công văn số 1937-CV/TU ngày 29/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức Bắc Giang thi đua thực hiện văn hóa công sở” và các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện năm 2020.

3. Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống. Nâng cao chất lượng huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ, đổi mới phương pháp huấn luyện cho các đối tượng; thực hiện động viên huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu quân dự bị động viên. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao nhận quân theo đúng kế hoạch.

4. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Quan tâm chỉ đạo lực lượng chức năng tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”. Tiếp tục chỉ đạo lắp đặt camera giám sát an ninh trật tự trên địa bàn. Chủ động nắm chắc tình hình an ninh, tôn giáo trên địa bàn. Tăng cường thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông trên địa bàn.

Năm 2020, là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Giang lần thứ XVIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI, năm phấn đấu hoàn thành toàn diện và vượt mức các mục tiêu chủ yếu của kế hoạch 5 năm 2021 - 2015. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 2020, các cấp các ngành cần tập trung cao chỉ đạo điều hành, huy động tối đa tiềm năng, thế mạnh của huyện, phát động mạnh mẽ phong trào thi đua lao động sản xuất, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2020, tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện năm 2019; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

UBND huyện trân trọng báo cáo !

Nơi nhận:

- Các đại biểu dự Kỳ họp thứ 12- HĐND huyện khóa XIX;
- Thường trực Huyện uỷ, Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Đình Hoan

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	THỰC HIỆN 2018	NĂM 2019			KẾ HOẠCH NĂM 2020	
				KẾ HOẠCH	ƯỚC THỰC HIỆN	THỰC HIỆN/KH (+/-)		
1	2	3	4	5	6	7=6-5	8	
1.	Tốc độ phát triển GTXS các ngành kinh tế chủ yếu	%	17,4	18,2	18,3	+ 0,1	18,8	
	* Tổng GTXS các ngành kinh tế chủ yếu (Giá 2010)	Tỷ đồng	11.097,1	13.122	13.132	+ 10	15.602	
	Trong đó: - Nông- Lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	2.348	2.536	2.513	- 23	2.715	
	- Công nghiệp- xây dựng	Tỷ đồng	4.870,8	5.864	5.896	+ 32	7.135	
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	3.878,3	4.722	4.723	+ 1	5.752	
	* Tổng GTXS các ngành kinh tế chủ yếu (Hiện hành)	Tỷ đồng	15.075	18.036	18.036	-	20.306	
	Trong đó: - Nông - Lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	3365	3.393	3380	- 13	3.595	
	- Công nghiệp- xây dựng	Tỷ đồng	6.615	8.005	8.016	+ 11	9.105	
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	5.095	6.638	6.640	+ 2	7.606	
	Cơ cấu GTXS các ngành kinh tế chủ yếu (Hiện hành)							
	Trong đó: - Nông- Lâm nghiệp và thủy sản	%	22,32	18,81	18,74	- 0,07	17,7	
	- Công nghiệp- xây dựng	%	43,88	44,38	44,44	+ 0,06	44,84	
	- Dịch vụ	%	33,8	36,81	36,82	+ 0,01	37,46	
2.	GTXS bình quân trên 1 ha đất nông nghiệp	Tr đồng	120,5	121	121,5	+ 0,5	122	
3.	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới (Tính lũy kế)	Xã	16	21	21	-	-	
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	76,2	100	100	-	100	
4.	Thu nhập bình quân đầu người	Tr.đồng	54	61,5	62	+ 0,5	62,5	
5.	Giá trị kim ngạch xuất khẩu	Tr. USD	65,5	70	70,5	+ 0,5	72	
6.	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	589,4	442,05	622,7	+ 180,65	?	
7.	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	Tỷ đồng	7.500	8.500	8.550	+ 50	9.000	
8.	Mức giảm tỷ lệ sinh	‰	0,11	0,11	0,11	-	0,12	
	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1	1	1	-	1	
9.	Tỷ lệ hộ nghèo còn	%	4,45	3,27	3,2	- 0,07	2,2	
10.	Số trường học đạt Chuẩn quốc gia	Trường	2	8	8	-	-	
11.	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	68,5	72	72,3	+ 0,3	72,5	
12.	Số xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011- 2020	Xã, thị trấn	23	23	23	-	23	
	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011- 2020	%	100	100	100	-	100	
13.	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân)	%	13,9	13,4	13,3	- 0,1	13,2	
14.	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân	%	98,8	99,5	99,6	0,1	100	
	- Số doanh nghiệp tham gia BHXH bắt buộc, BHXH thất nghiệp	Doanh nghiệp	257	255	260	+ 13	310	
	- Số người tham gia BHXH tự nguyện (Lũy kế)	Người	560	601	796	+ 215	1.400	
15.	Giải quyết việc làm mới	Lao động	4.250	3.900	4.250	+ 450	4.000	
	Số lao động xuất khẩu	Lao động	780	750	780	+ 50	750	
16.	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	99,1	99,2	99,5	+ 0,3	100	
17.	Tỷ lệ hộ được công nhận "Gia đình văn hoá "	%	89,5	90	90,2	+ 0,2	90	
	Tỷ lệ "Làng văn hóa"	%	77,5	77	78	+ 1	77	